

THÀNH PHẦN HỒ SƠ CẤP PHÉP MỎ *Lũng...Cung*

STT	Thành phần hồ sơ	Ghi chú
1	Giấy phép khai thác khoáng sản	X
2	Tờ trình đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	X
3	Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	X
4	Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản	X
5	Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản	X
6	Dự án đầu tư khai thác khoáng sản	X
7	Giấy chứng nhận đầu tư (Đối với trường hợp cấp trước năm 2014)	X
8	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (Đối với trường hợp cấp sau năm 2014)	X
9	Quyết định phê duyệt của chủ đầu tư	X
10	Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt	X
11	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	X
12	Văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu	X
13	Biên bản kiểm tra	X
14	Văn bản xin ý kiến (Nếu có)	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *02* /GP-UBND

Lạng Sơn, ngày 19 tháng 01 năm 2016

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1933/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng;

Xét Đơn, hồ sơ của Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc đề nghị cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng nộp ngày 25 tháng 12 năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 18/TTr-STNMT ngày 15/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 09 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khếp góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 có toạ độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 kèm theo Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác: +250 m

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng địa chất: 2.689.164 m³

- Trữ lượng khai thác: 2.467.912 m³

4. Công suất khai thác: 85.000 m³/năm.

5. Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 năm.

Điều 2. Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lũng Cù và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép này, Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc chỉ được phép tiến hành sau khi nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng Lạng Sơn hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận: *A3*

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, TH;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(3b);
- UBND huyện Văn Lãng;
- UBND xã Hoàng Việt;
- Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc;
- Lưu: VT, (HẠNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn**

Số đăng ký: *01*./ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày *20* tháng *01* năm 2016

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC
MỎ ĐÁ VÔI LŨNG CÙNG, XÃ HOÀNG VIỆT,
HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

(Kèm theo Giấy phép khai thác số 02/GP-UBND
ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực 107 ⁰ 15' múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
1	2438 079	436 030
2	2438 356	436 216
3	2438 299	436 393
4	2438 106	436 309
5	2437 895	436 369
6	2437 898	436 184
7	2438 054	436 186
Diện tích: 9,0 ha		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02 /GP-UBND

Lạng Sơn, ngày 19 tháng 01 năm 2016

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1933/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng;

Xét Đơn, hồ sơ của Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc đề nghị cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng nộp ngày 25 tháng 12 năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 18/TTr-STNMT ngày 15/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 09 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khớp góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 có toạ độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 kèm theo Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác: +250 m

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng địa chất: 2.689.164 m³

- Trữ lượng khai thác: 2.467.912 m³

4. Công suất khai thác: 85.000 m³/năm.

5. Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mở là 01 năm.

Điều 2. Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo; phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lũng Cù và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép này, Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc chỉ được phép tiến hành sau khi nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng Lạng Sơn hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, TH;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(3b);
- UBND huyện Văn Lãng;
- UBND xã Hoàng Việt;
- Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc;
- Lưu: VT, (HẠNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn**

Số đăng ký: ...01.../ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 01 năm 2016

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Phụ lục số 01



**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC
MỎ ĐÁ VÔI LŨNG CÙNG, XÃ HOÀNG VIỆT,
HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Giấy phép khai thác số 02/GP-UBND
ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$ múi chiều 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2438 079	436 030
2	2438 356	436 216
3	2438 299	436 393
4	2438 106	436 309
5	2437 895	436 369
6	2437 898	436 184
7	2438 054	436 186
Diện tích: 9,0 ha		

Số: 18 /TTr-STNMT

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 01 năm 2016

TỜ TRÌNH

**Về việc cấp giấy phép khai thác mỏ đá vôi Lũng Cù,
xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Xét Đơn, hồ sơ của Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc đề nghị cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 25 tháng 12 năm 2015;

Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, kết quả như sau:

- Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp 4900270327, có đăng ký ngành, nghề kinh doanh "*Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét....*" phù hợp với quy định tại Điều 51 Luật Khoáng sản năm 2010. Để được khai thác mỏ đá vôi Lũng Cù, Công ty đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác theo quy định tại Khoản 1 Điều 59 Luật Khoáng sản năm 2010. Hồ sơ gồm:

+ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Dự án đầu tư khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định phê duyệt số 68/QĐ-XMLS ngày 21 tháng 12 năm 2015 của Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc; Quyết định số 1933/QĐ-UBND ngày

26 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 0131261485, chứng nhận lần đầu ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp cho Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc.

+ Quyết định số 2394/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án: Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu; Văn bản xác nhận đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

- Khu vực đề nghị cấp giấy phép khai thác có diện tích 09 ha, không nằm trong khu vực cấm hoạt động khoáng sản, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa Thể Thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, UBND huyện Văn Lãng và UBND xã Hoàng Việt kiểm tra thực địa ngày 24 tháng 4 năm 2015, nhất trí đề nghị UBND tỉnh xem xét, cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; riêng với lĩnh vực quốc phòng - an ninh đã được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có ý kiến chấp thuận tại Công văn số 687/BCH-TaH ngày 18 tháng 5 năm 2015.

- Về vốn chủ sở hữu: Theo Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 được Công ty TNHH Kiểm toán Việt Anh kiểm toán thì Công ty có vốn chủ sở hữu là 8,6 tỷ. Theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 0131261485, chứng nhận lần đầu ngày 27 tháng 10 năm 2015, tổng vốn đầu tư của dự án là 12 tỷ đồng. Như vậy Công ty đã có vốn chủ sở hữu trên 30% tổng số vốn đầu tư của dự án.

- Về đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Mỏ đá vôi Lũng Cù không thuộc khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 7 Điều 12 Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

- Về việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Theo Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, với tổng số tiền được phê duyệt 7.068.333.000 đồng, nộp 15 lần; đến thời điểm đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản Công ty đã nộp lần đầu (năm 2016): 471.222.000 đồng theo Giấy xác nhận ngày 13 tháng 01 năm 2016;

Từ kết quả thẩm định trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh:

1. Cho phép Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương

pháp lộ thiên tại mỏ Lũng Cù, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác: 09 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khếp góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 có tọa độ xác định theo Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

- Mức sâu khai thác: +250 m

- Trữ lượng:

- + Trữ lượng địa chất: 2.689.164 m³

- + Trữ lượng khai thác: 2.467.912 m³

- Công suất khai thác: 85.000 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 năm.

2. Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc có trách nhiệm:

- Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

- Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

- Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lũng Cù và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện

mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty CP Xây dựng thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc;
- Lưu: VT, KS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



PHỤ LỤC

PHẠM GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI LŨNG CÙNG,
XÃ HOÀNG VIỆT, HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Tờ trình số: 48./TTr-STNMT ngày 15/01/2016
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trục 107 ⁰ 15' múi chiều 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
1	2438 079	436 030
2	2438 356	436 216
3	2438 299	436 393
4	2438 106	436 309
5	2437 895	436 369
6	2437 898	436 184
7	2438 054	436 186
Diện tích: 9,0 ha		